

Bản án số: 16/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 30 – 5- 2017

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phúc Thịnh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Đức Hậu.**

2. Ông **Nguyễn Văn Trình.**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Vũ Thị Phương Lan** – Thư ký.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì: Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì – Tp Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 94/2017/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2017. Về việc :tranh chấp ly hôn, con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2017/QĐXXST – HNGĐ giữa:

1. Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Thị S – sinh năm 1977*

2. Bị đơn: *Anh Nguyễn Hồng C – sinh năm 1977*

Đều TT: Thôn Đ, xã T, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội.

(Chị S có mặt, anh C vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 10/01/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị S trình bày: Chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Hồng C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T năm 2013. Sau khi kết hôn chị S và anh C về chung sống với nhau ngay, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh C có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, thường xuyên đánh đập chị, do vậy vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt

mọi quan hệ tình cảm vợ chồng từ năm 2016 cho đến nay. Chị S xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Có 02 con chung, Nguyễn Như Y, sinh ngày 01/3/2015 và Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 31/7/2016, khi giải quyết ly hôn chị S xin được nuôi dưỡng cả hai con đến trưởng thành và chị S không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức : Không có.

Về công nợ: Không có.

Theo bản tự khai ngày 20/3/2017 anh Nguyễn Hồng C trình bày: Anh Nguyễn Hồng C và chị Nguyễn Thị S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T năm 2013. Sau khi kết hôn chị S và anh C về chung sống với nhau ngay, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng thời gian khoảng 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Anh C thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc anh có quan hệ tình cảm với cô gái khác dẫn đến việc chị S thường xuyên ghen tuông, anh C xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, xin được đoàn tụ, trường hợp chị S quyết tâm xin ly hôn thì tùy chị S giải quyết.

Về con chung: Có 02 con chung, Nguyễn Như Y, sinh ngày 01/3/2015 và Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 31/7/2016, khi giải quyết ly hôn anh C xin được nuôi dưỡng cả hai con đến trưởng thành và anh C không yêu cầu chị S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức : Không có.

Về công nợ: Không có.

Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã tiến hành hòa giải đoàn tụ cho chị S, anh C nhiều lần nhưng không thành. Tại phiên tòa hôm nay, chị S vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và con chung, anh C vắng mặt không lý do, đã được Tòa án triệu tập, niêm yết văn bản tố tụng hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị S và anh Nguyễn Hồng C là hợp pháp, chị S và anh C chung sống hạnh phúc với nhau

được thời gian 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, thường xuyên đánh đập chị, vợ chồng không có sự tôn trọng lẫn nhau, làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, sống không có hạnh phúc, chị S và anh C đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ năm 2016 đến nay, chị S xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được ly hôn anh C, anh C mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

Xét nguyện vọng xin ly hôn của chị Nguyễn Thị S là hợp pháp, HĐXX nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị S và anh C đã trầm trọng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị S và anh C đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm thời gian dài từ năm 2016 đến nay, do vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị S, cho chị S được ly hôn anh C là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét nguyện vọng xin đoàn tụ của anh Nguyễn Hồng C là hợp pháp, nhưng trong thời gian chung sống và sống ly thân, anh C không có biện pháp gì cải thiện quan hệ hôn nhân, anh C cũng thừa nhận nguyên nhân chính mâu thuẫn vợ chồng do anh C có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, không chung thủy với nhau, vi phạm chế độ hôn nhân một vợ một chồng, do vậy vợ chồng thường xuyên xảy ra to tiếng, xích mích và cãi nhau, để bảo vệ quyền lợi cho anh C, Tòa án nhân dân huyện Ba Vì đã tiến hành mở phiên hòa giải đoàn tụ cho anh C và chị S nhiều lần, nhưng anh C vắng mặt không có lý do, đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết văn bản tổ tụng hợp lệ, như vậy anh C tự đánh mất, từ bỏ quyền của mình được pháp luật bảo vệ, do vậy yêu cầu xin đoàn tụ của anh C không có căn cứ chấp nhận, HĐXX bác yêu cầu xin đoàn tụ của anh C.

Về con chung: Chị S và anh C đều thừa nhận có 02 con chung Nguyễn Như Y sinh ngày 01/3/2015 và Nguyễn Ngọc L sinh ngày 31/7/2016.

Xét nguyện vọng xin được nhận nuôi dưỡng cả hai con của chị S và anh C là hợp pháp, nhưng hiện cả hai cháu Nguyễn Như Y và cháu Nguyễn Ngọc L còn rất nhỏ, đều dưới 36 tháng, các cháu rất cần sự quan tâm, nuôi dưỡng, chăm sóc của người mẹ là chị S. Theo quy định tại khoản 3, điều 81 Luật HNGĐ quy định *“con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi dưỡng”* HĐXX xét thấy chị S có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, có đủ điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc con, do vậy HĐXX chấp nhận yêu cầu của chị S, giao cả hai cháu Nguyễn Như Y và cháu Nguyễn Ngọc L cho chị S được tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi các cháu Ý, L tròn 18 tuổi là đúng với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung : Do chị S không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng, HĐXX tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C cho đến khi chị S có yêu cầu hoặc có thay đổi khác là đúng pháp luật.

Anh Nguyễn Hồng C được quyền qua nài, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công sức : Chị S, anh C đều xác nhận không có.

Về công nợ : Chị S, anh C đều xác nhận không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị S phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 56, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử : 1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyễn Thị S, cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn anh Nguyễn Hồng C.

2/ Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Như Y sinh ngày 01/3/2015 và Nguyễn Ngọc L sinh ngày 31/7/2016.

Giao cho chị Nguyễn Thị S được nuôi dưỡng cả hai con : Nguyễn Như Y và Nguyễn Ngọc L cho đến khi các con Nguyễn Như Y và Nguyễn Ngọc L tròn 18 tuổi hoặc có yêu cầu thay đổi khác.

3/ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Hồng C cho đến khi chị Nguyễn Thị S có yêu cầu hoặc có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hồng C được quyền, qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

4/ Về tài sản chung, riêng, công sức: Không có.

5/ Về công nợ : Không có.

6/ Về án phí : Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0007701 ngày 16/3/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Hồng C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THADS huyện Ba Vì
- Các đương sự
- UBND xã T.
- Lưu VP, HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Phúc Thịnh